

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày 28-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Nguyệt và ông Đinh Quốc Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn H**; tên gọi khác: không; sinh ngày 12/4/1994, tại **huyện T, tỉnh Điện Biên**; nơi thường trú: **bản P, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên**; nơi ở hiện tại: **tổ A, khu N, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh**; trình độ học vấn: lớp 10/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Tòng Văn N** và bà **Quảng Thị T**; có vợ là **Quảng Thị T**, sinh năm 1997 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2016; tiền sự: không; tiền án: tháng 12/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý xử phạt 24 tháng tù, về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 15/10/2022, chấp hành xong án phạt tù; bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh Q**; có mặt.

* Người chứng kiến: ông **Trần C** và ông **Nguyễn Văn C1**, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 04/01/2023, khu vực tại **tổ A, khu H, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh**, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an thành phố Cẩm Phả** phát hiện bắt quả tang **Tòng Văn H** có hành vi tàng trữ trái phép 0,273 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ: thu tại túi áo phía trước bên trái **H** đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên ngoài có bọc túi nilon màu trắng, ở giữa kẽ của túi nilon và vỏ bao thuốc có 02 gói giấy bạc màu

trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng; thu tại túi quần phía trước bên trái **H** đang mặc 01 điện thoại OPPO vỏ màu xanh lấp sim 085.600.5231.

Tại bản kết luận giám định số 56/KL-KTHS ngày 09/01/2023, của **Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh** kết luận: mẫu vật ký hiệu M1, M2 thu giữ của **Tòng Văn H** là ma túy, loại Heroine (**D**), khối lượng lần lượt là 0,141 gam và 0,132 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo **Tòng Văn H** khai nhận: Hoàn thiện ma túy từ năm 2018. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, một người bạn mới quen tên **A** (không rõ lai lịch) gọi điện rủ góp tiền mua heroine về sử dụng, **H** đồng ý rồi đến khu vực **chợ C2** gặp và đưa cho **A** 100.000 đồng. Một lúc sau **A** quay lại, đưa cho **H** 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong kẻ túi nilon bọc phía ngoài có 02 gói giấy bạc màu trắng chứa Heroine, rồi **H** cất ma túy vào túi áo khoác phía bên trái đang mặc. Sau đó **A** điều khiển xe máy chở **H** đi tìm chỗ sử dụng ma túy, khi đến ngõ cạnh bảng tin Km5, **A** đi mua nước còn **H** xuống đứng chờ, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ số ma túy trên. Đây là lần đầu tiên **H** mua ma túy cùng **A**, số tiền dùng để mua ma túy là do lao động mà có.

Người chứng kiến ông **Trần C** và ông **Nguyễn Văn C1** trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện về thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ được phù hợp với lời khai nhận của bị cáo **Tòng Văn H**.

Tại bản cáo trạng số 42/CT- VKSCP ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố **Tòng Văn H** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Tòng Văn H** từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận; tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố Cẩm Phả**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo **Tòng Văn H** khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: biên bản bắt người phạm tội quả tang

và tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, cũng như Bản kết luận giám định của **Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh**; phù hợp với lời khai của những người chứng kiến cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 04/01/2023, tại **tổ A, khu H, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh**, **Tông Văn H** có hành vi tàng trữ trái phép 0,273 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị **Công an thành phố Cẩm Phả** bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng số 42/CT- VKSCP ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với xã hội và sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém bị cáo vẫn thực hiện hành vi nêu trên. Hành vi của bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự, trị an xã hội. Chính vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về hình phạt:

[5.1] Hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và trọng lượng chất ma túy bị cáo bị truy tố, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5.2] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 56/KL-KTHS ngày 09/01/2023 còn nguyên dấu niêm phong của **Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh**, là vật chứa vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại OPPO vỏ màu xanh, lắp sim 0856.005.231 thu giữ của **Tông Văn H**, đủ căn cứ xác định là vật dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông tên **A**, theo **H** khai là người rủ **H** góp tiền mua ma túy về sử dụng và là người trực tiếp đi mua ma túy, do không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra đã yêu cầu **Tập đoàn Viettel Chi nhánh Quảng Ninh** tra cứu, cung cấp thông

tin chủ thuê bao số điện thoại 0336.788.192 nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có cơ sở sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc T1) sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Tòng Văn H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo **Tòng Văn H** 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2023.

2. Căn cứ: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình.

Tịch thu tiêu hủy: 0,17 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 56/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của **Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh**; còn nguyên dấu niêm phong.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh, kèm sim thu giữ của bị cáo **Tòng Văn H**.

Tình trạng của những vật chứng, tài sản nêu trên như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 108/BB-THA ngày 29/3/2023 giữa **Công an thành phố Cẩm Phả** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Tòng Văn H**.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT CA TP Cẩm Phả,
- CQ THA hình sự CA TP Cẩm Phả;
- TTG CA tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Phạm Văn Thành

